

Bản án số: 67/2022/HS-PT

Ngày 13-4-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quân Vương.

Các Thẩm phán: Ông Trương Văn Lộc.

Ông Nguyễn Văn Tài.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2022, tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 223/2021/TLPT-HS ngày 19 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Đình H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 164/2021/HS-ST ngày 12 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Dương.

- ***Bị cáo có kháng cáo:***

Nguyễn Đình H, sinh năm 1978, tại thành phố Hà Nội; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn D, xã Đ, huyện Q, thành phố Hà Nội; chỗ ở: quán Lầu Cua Đồng, đường DA1-2, khu phố 3, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: kinh doanh; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình H (đã chết) và bà Nguyễn Thị M (đã chết); có vợ là bà Lê Thị Kim L (đã chết) và 02 con; tiền án: không, tiền sự: không; nhân thân: tại Bản án số 59/2011/HS-ST ngày 01/6/2011 của Tòa án nhân dân huyện Q, thành phố Hà Nội xử phạt Nguyễn Đình H 5.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” và 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm; ngày 03/8/2018, Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội ra quyết định miễn chấp hành hình phạt đối với Nguyễn Đình H; ngày 23/8/2018, Chi cục Thi hành án huyện Q, thành phố Hà Nội ra quyết định đình chỉ thi hành án khoản tiền phạt 5.000.000 đồng và 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với Nguyễn Đình H; bị cáo tại ngoại; có mặt.

Trong vụ án còn có 01 bị cáo và 01 bị hại không có kháng cáo và không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đình H là cha ruột của Nguyễn Tiến D; Lê Thị Kim T là bạn gái của D. Thời điểm này H, D và T kinh doanh quán ăn “Lẩu Cua Đồng” tại đường DA1-2, khu phố 3, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương.

Khoảng 18 giờ ngày 15/8/2020, Nguyễn Anh K đi cùng Lê Nhật T và 05 người bạn (không rõ nhân thân lại lịch) đến quán ăn “Năm Lửa” thuộc khu phố 4, phường M ăn và uống bia. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, K rủ cả nhóm đến quán “Lẩu Cua Đồng” tại đường DA1-2, khu phố 3, phường M để tiếp tục uống bia. Trong lúc ngồi uống bia, K thấy T đang đứng bỏ đĩa vào túi giấy gần vị trí K ngồi. Lúc này, K dùng tay phải sờ phần bụng và bộ phận sinh dục của T thì T la lên. H từ ngoài đi vào nhìn thấy sự việc nên đi đến chỗ K ngồi nói chuyện, H nói: “Nó là con dâu của tôi, không phải tiếp viên nên đừng làm vậy” thì giữa K và H xảy ra mâu thuẫn cãi nhau, được nhóm bạn của K can ngăn và kéo K ngồi xuống. Sau đó, K vẫn liên tục chửi và thách thức đánh nhau với H và H thấy K đã say nên H bỏ đi chỗ khác, một số người bạn của K cũng bỏ đi về trước chỉ còn lại T. Do thấy K đã say và liên tục chửi bới nên T kêu tính tiền và kéo K ra về. Khi ra khỏi quán, K không chịu về mà tiếp tục chửi thách thức H ra đánh nhau. Lúc này, H đi ra gặp K kêu K về thì K dùng tay tát một cái vào mặt của H. Bị đánh, H chạy vào trong quán, D đứng trong quán nhìn ra thấy H bị K tát vào mặt nên cầm lấy một cái kéo bằng kim loại màu đen, kích thước dài 23cm, cán bọc nhựa màu đen tại khu vực bếp bỏ vào túi quần phía trước bên trái rồi đi ra chỗ K nói: “Sao mày sờ vợ tao mà còn đánh bố tao”. K liền dùng tay phải đâm D nhưng không trúng, D dùng tay phải lấy cây kéo trong túi quần trái ra và đâm một nhát vào bụng của K. Khi đâm xong, D buông tay làm rơi kéo xuống đất, D dùng chân đạp vào người K nhưng không trúng, D bị trượt chân té ngã xuống đất. Lúc này, H nhìn thấy D đánh nhau với K bị té nên H cầm lấy một con dao bằng kim loại màu trắng, cán bằng gỗ màu nâu xám, kích thước dài 36cm, mũi bằng, rộng 08cm chạy ra và cầm dao chém 03 nhát vào vai và lưng K thì K bỏ chạy. Khi K bỏ chạy thì D cũng đứng lên nhặt kéo cầm đuổi theo K khoảng 15m thì quay trở lại quán. Sau đó, H và D vào quán buôn bán bình thường. Riêng K được T chở đến Bệnh viện Đa khoa M cấp cứu nhưng do thương tích nặng nên K được chuyển đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương để tiếp tục điều trị.

Đến ngày 18/8/2020, vợ của K đến Công an phường M trình báo sự việc. Công an phường M lập hồ sơ ban đầu và chuyển hồ sơ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B thụ lý theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ: 01 dao, lưỡi dao màu trắng, cán bằng gỗ dài 36cm, bản dao rộng 08cm; 01 cây kéo kim loại sắt nhọn màu đen dài 30cm.

Kết luận giám định pháp y thương tích số 451/2020/GĐPY ngày 25/9/2020 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh Bình Dương kết luận:

- Dấu hiệu chính qua giám định:

+ Vết thương thấu bụng thượng vị 1,5 x 0,2cm, tràn khí - tràn máu màng phổi hai bên, thủng cơ hoành phải, thủng đại tràng ngang, rách mạc treo đại tràng ngang, đã phẫu thuật làm hậu môn tạm đại tràng ngang, khâu cơ hoành phải, dẫn lưu màng phổi hai bên, dẫn lưu dưới gan. Vết mổ dẫn lưu đường nách trước bên phải và bên trái 2 x 0,3cm, vết mổ dẫn lưu vùng hố chậu phải 1,5 x 0,5cm, vết mổ đường giữa bụng trên rốn 15,5 x 1,6cm, sẹo lành.

+ Vết thương khuỷu phải 3,4 x 0,3cm, vết thương hông lưng trái 7 x 0,3cm, sẹo lành.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 58%

- Cơ chế hình thành vết thương:

+ Vết thương vùng thượng vị thấu ngực bụng: Tràn khí – tràn máu màng phổi hai bên, thủng cơ hoành, thủng đại tràng ngang, rách mạc treo đại tràng ngang phải: chiều chéo từ dưới lên, hướng từ trước ra sau, bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc nhọn gây ra.

+ Vết thương khuỷu phải: chiều từ trên xuống chéo từ trái sang phải, hướng từ sau ra trước, bờ tương đối gọn, khả năng do vật sắc gây ra.

+ Vết thương hông lưng trái: chiều nằm ngang từ trái sang phải, hướng từ sau tới, bờ tương đối gọn, khả năng do vật sắc gây ra.

Ngày 13/5/2021, Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Bình Dương có Công văn số 54/CV-TTPY trả lời như sau:

Tỷ lệ tổn thương cơ thể trong trường hợp này được tính như sau:

- Vết thương thấu bụng thượng vị 1,5 x 0,2cm, tràn khí - tràn máu màng phổi hai bên, thủng cơ hoành phải, thủng đại tràng ngang, rách mạc treo đại tràng ngang, đã phẫu thuật làm hậu môn tạm đại tràng ngang, khâu cơ hoành phải, dẫn lưu màng phổi hai bên, dẫn lưu dưới gan. Vết mổ dẫn lưu đường nách trước bên phải và bên trái 2 x 0,3cm, vết dẫn lưu vùng hố chậu phải 1,5 x 0,5cm, vết mổ đường giữa bụng trên rốn 15,5 x 1,6cm, sẹo lành. Được xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 56% (năm mươi sáu phần trăm).

- Vết thương khuỷu phải 3,4 x 0,3cm, sẹo lành; được xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 02% (hai phần trăm).

- Vết thương hông lưng trái 7 x 0,3cm, sẹo lành; được xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 02% (hai phần trăm).

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể (tính theo phương pháp cộng lùi) của bị hại Nguyễn Anh Khoa là: 58% (năm mươi tám phần trăm).

Ngày 29/8/2020, Nguyễn Đình H, Nguyễn Tiến D có đơn xin từ chối giám định thương tích.

Ngày 20/6/2021, Nguyễn Đình H, Nguyễn Tiến D đã tự nguyện bồi thường chi phí điều trị thương tích cho bị hại Nguyễn Anh K với tổng số tiền 150.000.000 đồng. Bị hại Nguyễn Anh K không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Nguyễn Đình H và Nguyễn Tiến D.

Cáo trạng số: 137/CT-VKSBC ngày 22/7/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Dương truy tố Nguyễn Đình H và Nguyễn Tiến D về tội: “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 164/2021/HS-ST ngày 12 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

1. Về trách nhiệm hình sự:

1.1. Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134; các điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 54 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình H phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình H 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

1.2. Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134; các điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; các Điều 58, 65, 91 và 101 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến D phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến D 03 (ba) năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm, tính kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 25/10/2021, bị cáo Nguyễn Đình H làm đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm. Xét thấy bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ mới, cấp sơ thẩm khi xét xử đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm. Tại phần tranh luận và lời nói sau cùng của bị cáo: mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đình H được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương giải quyết vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Đình H đã khai nhận hành vi phạm tội thống nhất như nội dung bản án sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ. Do đó, có đủ cơ sở xác định: khoảng 18 giờ, ngày 15/8/2020, tại quán ăn “Lẩu Cua Đồng” đường DA1-2, khu phố 3, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương, do bị hại có hành vi sàm sỡ, xúc phạm người thân của 02 bị cáo dẫn đến phát sinh mâu thuẫn, trong lúc cự cãi nhau, bị hại đã dùng tay đánh 02 bị cáo trước nên bị cáo D đã thực hiện hành vi dùng kéo đâm một nhát vào bụng của bị hại và bị cáo H đã thực hiện hành vi dùng dao chém 03 nhát vào vai và lưng của bị hại. Kết luận giám định pháp y về thương tích số 54/CV-TTPY ngày 13/5/2021, Trung tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh Bình Dương kết luận: ông Nguyễn Anh K được xác định tỷ lệ thương tật là 58%. Hành vi của bị cáo H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo theo tội danh, khung hình phạt và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tuy không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự gì mới, Tòa cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo nhưng mức mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt là nặng so với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Về vai trò của bị cáo trong vụ án là đồng phạm, bản thân bị cáo chỉ gây thương tích cho bị hại 4%; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng nên có căn cứ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt, chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[4] Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương về việc giải quyết vụ án là chưa phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[5] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[6] Án phí hình sự phúc thẩm: do kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đình H được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đình H; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 164/2021/HS-ST ngày 12 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Dương về hình phạt.

2. Về tội danh: tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

3. Về hình phạt:

Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134; các điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 54 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình H 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

4. Về án phí hình sự phúc thẩm:

Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Đình H không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm

5. Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân thị xã B (2);
- Viện Kiểm sát nhân dân thị xã B;
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã B;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Bình Dương;
- Công an thị xã B;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Tổ Hành chính Tư pháp (2);
- Lưu: hồ sơ vụ án, LTH, 13.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Quân Vương